

Số: 166/2021/QĐST-HNGĐ

B, ngày 08 tháng 10 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 230/2021/TLST-HNGĐ ngày 12/7/2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” giữa:

* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thanh P, sinh năm 1994

ĐKHKT: Số nhà 5, ngõ 132, đường Nguyễn Văn Cừ , phường Lê Lợi, thành phố B, tỉnh B.

Nơi ở hiện nay: Số nhà 84, đường Khúc Thừa Dụ 2, phường Vĩnh Niệm, quận LC, thành phố HP.

* Bị đơn: Anh Hoàng VănĐ, sinh năm 1992

ĐKHKT: Số nhà 5, ngõ 132, đường Nguyễn Văn Cừ , phường Lê Lợi, thành phố B, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 9 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thanh P và anh Hoàng VănĐ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thanh P và anh Hoàng VănĐ thống nhất: Chị Nguyễn Thanh P trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Hoàng Gia Linh, sinh ngày 16/7/2016. Anh Hoàng VănĐ có quyền trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Hoàng Gia Bảo, sinh ngày 23/11/2013.

Về cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ chăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, công sức đóng góp chung, công nợ chung: Chị Nguyễn Thanh P và anh Hoàng VănĐ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thanh P phải chịu 150.000đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 56.650.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số AA/2018/0002357 ngày 12/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả chị Nguyễn Thanh P số tiền 56.500.000 đồng tạm ứng án phí còn lại theo biên lai nói trên.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các điều 6, 7, 7^a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND - VKSND tỉnh B;
- Chi Cục THADS TP.B;
- VKSND TP.B;
- UBND phường Lê Lợi, Tp.B, tỉnh B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hằng

